

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ LUẬT
KHOA LUẬT

**BẢN TÓM TẮT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ
NGÀNH LUẬT DÂN SỰ VÀ TỔ TỤNG DÂN SỰ 2025**

PHẦN I: THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH VÀ ĐƠN VỊ CẤP BẰNG	
Đơn vị cấp bằng	Trường Đại học Kinh tế -Luật, ĐHQG. TP.HCM
Ngành đào tạo	Luật dân sự và tổ tụng dân sự
Chuyên ngành đào tạo	
Tên gọi của văn bằng	Thạc sĩ Luật dân sự và tổ tụng dân sự
Hình thức đào tạo	Chính quy tập trung
Mã ngành	8380103
Khoa đào tạo	Luật
Yêu cầu đầu vào	Đối tượng và điều kiện tuyển sinh Yêu cầu đối với người dự tuyển trình độ thạc sĩ: a) Người dự tuyển đã tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Người dự tuyển là người tham gia chương trình liên thông từ trình độ đại học lên trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh tế - Luật. b) Người dự tuyển có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Trường hợp người dự tuyển chưa đáp ứng năng lực ngoại ngữ được quy định tại khoản 3 Điều 5 của Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ và các điều kiện khác do Trường Đại học Kinh tế - Luật quy định trong Đề án tuyển sinh hằng năm, thì thực hiện đánh giá năng lực ngoại ngữ đầu vào theo quy định.

	Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định. c) Người dự tuyển đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và theo quy định của chương trình đào tạo.
Phương thức tuyển sinh	Xét tuyển theo hình thức đánh giá năng lực đầu vào.
Đơn vị đánh giá và giám sát chất lượng đào tạo	Đại học Quốc gia TP.HCM/ AUN-QA
PHẦN 2: MỤC TIÊU ĐÀO TẠO, CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP VÀ HỌC TẬP	
Mục tiêu đào tạo	3.1 Mục tiêu chung Đào tạo người học có kiến thức chuyên môn sâu về pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự, có kỹ năng phân tích và giải quyết các tình huống pháp lý về dân sự và tổ tụng dân sự, đồng thời có trách nhiệm nghề nghiệp và năng lực tự chủ trong học tập và làm việc để có thể làm việc trong môi trường cơ quan hành chính nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và viện nghiên cứu. 3.2 Mục tiêu cụ thể Mục tiêu về kiến thức Cung cấp cho người học một hệ thống kiến thức chuyên sâu về đời sống pháp lý dân sự, từ đó có khả năng một mặt, đảm nhận vai trò tư vấn cho mọi chủ thể có yêu cầu về ứng xử pháp lý trong cuộc sống dân sự; mặt khác, có khả năng nghiên cứu góp phần thúc đẩy sự hoàn thiện học thuyết pháp lý trong lĩnh vực dân sự. Nhóm lĩnh vực chuyên sâu mà chương trình thiết kế hướng đến là những nội dung cơ bản về luật tài sản và hợp đồng, đặc biệt là các

	loại hợp đồng thông dụng trong đời sống dân sự, cũng như những vấn đề pháp lý đặc thù khác trong lĩnh vực dân sự. Với sự thiết kế đặc biệt này, chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật dân sự và Tổ tụng dân sự hướng đến mục tiêu đào tạo chuyên gia trình độ cao về lý luận và thực hành; có năng lực sáng tạo, độc lập trong nghiên cứu; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn; phát hiện và giải quyết được những vấn đề khoa học và thực tiễn đặt ra. Mục tiêu về kỹ năng Thông qua viết tiểu luận, thảo luận trên lớp, giải quyết các bài tập tình huống gắn với thực tiễn đặt ra, chương trình tạo cho học viên khả năng ứng dụng sáng tạo những vấn đề lý luận và thực tiễn của đời sống pháp lý cũng như phân tích, áp dụng các quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực Luật dân sự và tổ tụng dân sự trong các tình huống cụ thể, có thể phát huy các kinh nghiệm của bản thân và hình thành các kỹ năng cần thiết trong việc đánh giá vấn đề, phân tích tình huống, xử lý các thông tin một cách thành thạo. Trên cơ sở đó, người học có khả năng ra các quyết định chiến lược nhằm giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn của đời sống pháp lý và giao lưu dân sự sinh động. Mục tiêu về năng lực tự chủ và trách nhiệm Sau quá trình đào tạo, học viên có trình độ thạc sĩ nghiên cứu có thể xác định các giới hạn pháp lý và đạo đức chuẩn mực trong hoạt động nghề nghiệp thông qua việc nắm bắt những tư tưởng pháp lý chủ đạo trong lĩnh vực dân sự và tổ tụng dân sự để hành xử phù hợp; đồng thời, có khả năng tự tổ chức công việc trong nghiên cứu theo nhóm và nghiên cứu độc lập để hình thành năng lực tự học tập suốt đời.
Kỳ vọng đầu ra của ngành	- PLO1: Hệ thống hóa kiến thức pháp luật ngành luật dân sự và tổ tụng dân sự. - PLO2: Phân tích được các nội dung lý luận về pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự. - PLO3: Đọc bản án và phân tích, bình luận việc áp dụng pháp luật trong bản án, quyết định của cơ quan tài phán. - PLO4: Vận dụng kiến thức pháp luật để phản biện, lập luận và giải quyết tình huống pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự trong thực tiễn.

	- PLO5: Soạn thảo hợp đồng, văn bản tư vấn pháp lý và các văn bản pháp lý chuyên sâu trong lĩnh vực dân sự và tố tụng dân sự. - PLO6: Tư vấn và thực hiện các thủ tục pháp lý chuyên sâu về dân sự và tố tụng dân sự. - PLO7: Giao tiếp, đàm phán, thương lượng hiệu quả. - PLO8: Lập kế hoạch, tổ chức, điều phối, quản lý nguồn lực để đạt hiệu quả trong hoạt động làm việc tập thể. - PLO9: Xác định được các giới hạn, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và ứng xử phù hợp với trách nhiệm nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội của một người hành nghề pháp luật. - PLO10: Tự định hướng, tổ chức, tiến hành làm việc và nghiên cứu độc lập để hình thành năng lực học tập suốt đời.
Cơ hội nâng cao trình độ	Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự có thể tiếp tục học nâng cao theo chương trình Tiến sĩ.
Cơ hội nghề nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Luật dân sự và tố tụng dân sự có thể trở thành các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách tại các viện nghiên cứu về chính sách và pháp luật, các tổ chức phi chính phủ; có khả năng giảng dạy các môn học cơ bản thuộc lĩnh vực luật học nói chung và Luật dân sự và tố tụng dân sự nói riêng ở các trường đại học, học viện. Ngoài ra, học viên có trình độ thạc sĩ có thể giữ các vị trí quản lý ở các cấp bậc khác nhau trong bộ máy tổ chức quản lý của các cơ quan Nhà nước, cơ quan tư pháp hoặc hành nghề luật sư hoặc làm việc trong các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác nhau.
PHẦN 3: TỔ CHỨC GIẢNG DẠY VÀ ĐÁNH GIÁ	
Thời gian đào tạo	- 24 tháng /18 tháng - Thời gian tối đa: Không vượt quá 2 lần thời gian chuẩn của từng chương trình.
Cấu trúc chương trình và nội dung	Chương trình gồm 60 tín chỉ (không bao gồm tín chỉ ngoại ngữ) - Khối kiến thức chung: 7 tín chỉ phân bổ ở học kỳ 1 - Khối kiến thức cơ sở ngành: 15 tín chỉ được học ở học kỳ 1,2 - Khối kiến thức ngành, chuyên ngành: 23 tín chỉ học kỳ 2,3 - Luận văn và đề án tốt nghiệp: 15 tín chỉ, học kỳ 4

Phương pháp giảng dạy	Phương pháp dạy và học: Thuyết giảng, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân, case study, động não, thuyết trình, phản biện, dự án.																																
Phương pháp đánh giá	- Thang điểm đánh giá môn học: thang điểm 10, được làm tròn đến 2 chữ số thập phân. <table> <tr> <th colspan="2">Xếp loại</th><th>Thang điểm 10</th><th>Điểm chữ</th></tr> <tr> <td rowspan="5">Đạt</td><td>Xuất sắc</td><td>Từ 9,0 đến 10,0</td><td>A+</td></tr> <tr> <td>Giỏi</td><td>Từ 8,0 đến cận 9,0</td><td>A</td></tr> <tr> <td>Khá</td><td>Từ 7,0 đến cận 8,0</td><td>B+</td></tr> <tr> <td>Trung bình khá</td><td>Từ 6,0 đến cận 7,0</td><td>B</td></tr> <tr> <td>Trung bình</td><td>Từ 5,5 đến cận 6,0</td><td>C</td></tr> <tr> <td rowspan="3">Rớt</td><td>Dưới trung bình</td><td>Từ 4,0 đến cận 5,4</td><td>D+</td></tr> <tr> <td>Yếu</td><td>Từ 3,0 đến cận 4,0</td><td>D</td></tr> <tr> <td>Kém</td><td>Nhỏ hơn 3,0</td><td>F</td></tr> </table> - Điểm đánh giá bao gồm điểm quá trình (không bắt buộc), điểm giữa kỳ 20-50%, điểm cuối kỳ chiếm tỷ lệ không dưới 50%. - Điều kiện bảo vệ luận văn/đề án tốt nghiệp: học viên hoàn thành xong các học phần của chương trình đào tạo và chuẩn ngoại ngữ đầu ra.			Xếp loại		Thang điểm 10	Điểm chữ	Đạt	Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	A+	Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	A	Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	B+	Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	B	Trung bình	Từ 5,5 đến cận 6,0	C	Rớt	Dưới trung bình	Từ 4,0 đến cận 5,4	D+	Yếu	Từ 3,0 đến cận 4,0	D	Kém	Nhỏ hơn 3,0	F
Xếp loại		Thang điểm 10	Điểm chữ																														
Đạt	Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	A+																														
	Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	A																														
	Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	B+																														
	Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	B																														
	Trung bình	Từ 5,5 đến cận 6,0	C																														
Rớt	Dưới trung bình	Từ 4,0 đến cận 5,4	D+																														
	Yếu	Từ 3,0 đến cận 4,0	D																														
	Kém	Nhỏ hơn 3,0	F																														
Công bố	https://law.uel.edu.vn 																																
Lưu ý	Bản mô tả chương trình cung cấp tóm tắt ngắn gọn các đặc điểm chính của chương trình đào tạo. Những thông tin chi tiết về chương trình, nội dung môn học, phương pháp học tập, phương pháp giảng dạy và đánh giá có thể biết tại website https://law.uel.edu.vn . Các thông tin trong tài liệu này được cập nhật 2 năm một lần.																																

TRƯỞNG KHOA

PGS. TS. Nguyễn Thị Hồng Nhung